ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC CƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77 /BC-UBND	*Đức Cơ, ngày 23 tháng 02 năm 2021*

BÁO CÁO
Tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Gia Lai

Thực hiện Công văn số 38/TTr-PCTN ngày 18/01/2021 của Thanh tra tỉnh Gia Lai về việc đề nghị báo cáo Tổng kết chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng (PCTN) đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC), Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đức Cơ là huyện biên giới nằm ở phía Tây của tỉnh Gia Lai, có diện tích tự nhiên hơn 72.312 ha, với 35 km đường biên giới, có Cửa khẩu Quốc tế Lệ Thanh thông thương với huyện Ozadao, tỉnh Rattanakiri, vương quốc Campuchia. Toàn huyện có 10 đơn vị hành chính (09 xã, 01 thị trấn), với 73 thôn, làng, tổ dân phố; dân số 75.718 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 45%. Kinh tế - xã hội của huyện phát triển khá ổn định, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân tiếp tục được cải thiện; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, ổn định; hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở được kiện toàn, củng cố, hoạt động có hiệu quả.

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí luôn được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Theo đó, đã triển khai chặt chẽ, đồng bộ các giải pháp, nên đã làm chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, ngăn chặn được tham nhũng, bảo đảm ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần xây dựng đảng bộ trong sạch vững mạnh, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN, Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020, Chương trình hành động của Chính phủ về PCTN, Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

- *Việc tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện:* Căn cứ Nghị quyết số - 21/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kế hoạch số 2264/KH-UBND ngày 30/7/2009 của UBND tỉnh Gia Lai về thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Huyện ủy, UBND huyện Đức cơ đã tổ chức phổ biến, quán triệt đến cán bộ chủ chốt, cấp ủy chi bộ, các cơ quan đơn vị. Thông qua đó, đã nâng cao được ý thức trách nhiệm tính tiền phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng và trở thành nhiệm vụ thường xuyên của Đảng bộ huyện và triển khai thực hiện đến từng cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, viên chức, nhân dân thực hiện và giám sát.

- *Việc xây dựng chương trình, kế hoạch, các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện:* Ngày 10 tháng 11 năm 2009 Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ ban hành Kế hoạch số

44/KH-UBND về thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, triển khai đến các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện; đồng thời, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các Đoàn thể tuyên truyền, giám sát thực hiện.

- Kết quả tuyên truyền, phổ biến Chiến lược quốc gia PCTN, pháp luật về PCTN và Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng: Huyện ủy đã chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức và nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, với nhiều nội dung và hình thức như: Thông qua tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn nghiệp vụ; tổ chức các cuộc thi tuyên truyền viên pháp luật giỏi; lồng ghép vào các buổi họp dân tại thôn, làng, tổ dân phố; thông qua công tác hoà giải, trợ giúp pháp lý; lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật trong các hoạt động văn hóa truyền thống; đưa các nội dung pháp luật vào sinh hoạt trong các câu lạc bộ pháp luật. Kết quả, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện đã tổ chức 05 hội nghị với 680 người tham dự và lồng ghép tổ chức lồng ghép được 73 hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho hơn 9.000 lượt người; cấp phát trên 19.680 cuốn sách, bản tin, sách, tờ gấp; 425 đĩa CD, DVD bằng 02 thứ tiếng Kinh và Jrai.

Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật huyện, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức như: đưa tin, bài tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh huyện, xã, cụ thể: phát sóng 29 chuyên mục, chuyên đề trên hệ thống truyền thanh cơ sở, đăng tải trên Website điện tử của huyện có lồng ghép nội dung phản ánh tình hình thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng.

Qua công tác tuyền truyền, phổ biến đã nâng cao được nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, từ đó tích cực đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm trong chi tiêu, sử dụng ngân sách nhà nước, nâng cao trách nhiệm phục vụ nhân dân, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi các hành vi tiêu cực, tham nhũng, góp phần phòng ngừa có hiệu quả các hành vi tham nhũng, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng và Nhà nước.

2. Việc thực hiện các nhóm giải pháp

2.1. *Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị*

Nhằm phát hiện, ngăn chặn tham nhũng, hằng năm Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện nghiêm việc đổi mới phương thức, lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, công khai minh bạch các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra về công tác phòng, chống tham nhũng, trong đó, các cơ quan, đơn vị chủ động công tác tự kiểm tra. Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai thực hiện tốt việc công khai chính sách, pháp luật trên Trang thông tin điện tử của huyện; thực hiện đầy đủ các nội dung về công khai, minh bạch công tác tổ chức, cán bộ. Thực hiện tốt việc công khai về lĩnh vực tài chính, ngân sách theo Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn hiện hành về công khai tài chính, ngân sách nhà nước; công khai lĩnh vực đầu tư theo quy định của Luật Đấu thầu và thực hiện công khai việc mua

sắm tài sản công theo quy định của pháp luật. Công khai, minh bạch lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản theo quy định.

Kết quả, cơ bản các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong hoạt động, thực hiện tốt quy chế dân chủ; triển khai thực hiện tốt việc biết, việc bàn, việc kiểm tra, giám sát.

2.2. *Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn*

Hằng năm các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đều thực hiện việc xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, làm cơ sở để áp dụng các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tài sản công theo quy định hiện hành, tránh tình trạng tham nhũng, lãng phí. Hàng năm đều có điều chỉnh định mức, tiêu chuẩn để phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị và hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện công khai, dân chủ trong Hội nghị cán bộ, công chức, làm cơ sở để phòng ngừa tình trạng tham nhũng, lãng phí.

2.3. *Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức*

Thực hiện Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức gắn với xây dựng nề nếp văn hóa công sở theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 18/10/2013 về "Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ" và phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân trong thực thi công vụ. Kết quả, đã xử lý kỷ luật 01 công chức đơn vị sự nghiệp với hình thức cảnh cáo do vi phạm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp.

2.4. *Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức*

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ về quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ. Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định về kế hoạch triển khai thực hiện Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn huyện Đức Cơ, đồng thời triển khai thực hiện. Kết quả, từ năm 2010 đến nay đã thực hiện chuyển đổi 71 trường hợp trong tổng số 573 người phải chuyển đổi vị trí công tác.

2.5. *Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt*

Đẩy mạnh triển khai Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện Đức Cơ kèm theo Quyết định số 5132a/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 và Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 30/12/2015 về tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn huyện. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một của liên thông trong giải quyết TTHC. Đến cuối năm 2020, tất cả tổ chức, cá nhân có nhu cầu trong giải quyết thủ tục hành chính đều giao dịch tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để

nộp hồ sơ và nhận lại kết quả đã giải quyết. Cơ bản các hồ sơ, thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, công dân đều được các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung xem xét, giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật và nhận lại hồ sơ cơ bản đúng hẹn. Tinh thần, thái độ phục vụ trong giải quyết thủ tục hành chính ngày càng được nâng lên.

Hiện nay, tất cả các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đều tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong quản lý; sử dụng hệ thống quản lý văn bản điều hành chung và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 theo Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 17/7/2013 của Ủy ban nhân dân huyện; hoàn thiện áp dụng hệ thống QLCL ISO: 9001 năm 2015, trong công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ hành chính cho cá nhân, tổ chức nhằm giải quyết công việc hành chính đạt kết quả tốt nhất đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Kết quả, đến nay đã có 11 đơn vị hành chính trên địa bàn huyện áp dụng ISO trong quản lý hành chính, cụ thể: 01 UBND huyện, 09 xã, 01 thị trấn.

Về đổi mới phương thức thanh toán không dùng tiền mặt: Từ năm 2010 đến nay, trên địa bàn huyện có 73/73 đơn vị thực hiện việc chi trả lương và các khoản chi thường xuyên qua tài khoản, hạn chế tối đa việc sử dụng tiền mặt đã góp phần kiểm soát thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, phòng ngừa tham nhũng; đạt tỷ lệ 100%.

2.6. *Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn*

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các xã, thị trấn trên toàn huyện đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập và Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2013 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản. Từ năm 2013 đến năm 2018, có 2.224 người kê khai/2.224 người phải kê khai tài sản thu nhập, bảo đảm 100% hoàn thành việc kê khai theo đúng quy trình, quy định về kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập. Từ năm 2019 đến nay, đang chờ văn bản hướng dẫn thực hiện về kê khai tài sản, thu nhập theo quy định mới của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

3. Về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý tham nhũng

3.1. *Về công tác thanh tra*

Từ năm 2010 đến nay, trên địa bàn huyện đã tổ chức thực hiện 64 cuộc thanh tra hành chính tại 218 đơn vị, về chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; quản lý sử dụng đất; thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; trợ cấp thờ cúng liệt sỹ; thanh tra công tác bảo vệ rừng do các xã quản lý; thanh tra việc sử dụng quỹ BHYT, mua sắm trang thiết bị vật tư y tế, đấu thầu thuốc chữa bệnh…Trong đó: Có 28 cuộc thanh tra công tác quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí gắn với phòng, chống tham nhũng và 09 cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Kết quả: Đã phát hiện 45 đơn vị có sai phạm về chế độ, định mức tiêu chuẩn, đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 1.391.241.419 đồng; kiến nghị xử lý thoái trả cho cha mẹ học sinh các khoản thu không hợp lý, chi trả lại cho công chức, viên chức chế độ bị thiếu, với tổng số tiền: 127.967.000 đồng; quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 6.000.000 đồng về hành vi chiếm đất, chuyển nhượng trái phép; đã xử lý kỷ luật 07 cán bộ, công chức, viên chức (cảnh cáo: 02; khiển trách: 04; hạ bậc lương: 01)

3.2. *Về công tác điều tra, truy tố, xét xử*

Đã điều tra, truy tố, xét xử 01 trường hợp nhận hối lộ đối với Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Ia Kla có hành vi tham nhũng trong xét tuyển nghĩa vụ quân sự.

3.3. *Về thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm toán*

Từ năm 2010 đến nay trên địa bàn huyện có 04 kết luận thanh tra của Thanh tra tỉnh, Thanh tra sở Lao động-Thương binh-Xã hội và 02 kết luận của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII năm 2018, năm 2019. Kết quả, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo cho các cơ quan, đơn vị nghiêm túc chấp hành, kiểm điểm chấn chỉnh các tồn tại, sai sót và khắc phục thu hồi các khoản chi sai phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn nộp vào ngân sách nhà nước, cụ thể:

- Đối với 02 kết luận thanh tra của Thanh tra tỉnh năm 2015 và năm 2017 về thanh tra công tác quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng tại Ban Quản lý Dự án ĐTXD huyện và thanh tra công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước tại huyện. Đã thực hiện việc thu hồi nộp ngân sách nhà nước 1.549.356.000 đồng. Trong đó: Thu hồi các khoản chi sai trong đầu tư xây dựng 1.231.192.000 đồng; thu hồi chi sai các khoản phụ cấp 318.164.000 đồng.

- Đối với 02 kết luận thanh tra của Thanh tra sở Lao động–Thương binh–Xã hội tỉnh về thanh tra việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công, chính sách bảo trợ xã hội tại phòng Lao động–TBXH năm 2018 và thanh tra công tác dạy nghề tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện năm 2019. Đã kiến nghị thu hồi các khoản thanh toán sai chế độ, chi trùng lắp đối tượng tổng số tiền 198.970.000 đồng. Kết quả, đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước 111.330.000 đồng; còn 87.640.000 đồng hiện đang tiếp tục đôn đốc thu hồi nộp ngân sách.

- Đối với kết luận kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Chi cục thuế khắc phục tăng thu NSNN 2.277.035.000 đồng; nộp ngân sách nhà nước do chi sai quy định 109.450.000 đồng; giảm trừ dự toán, thanh toán năm sau 1.810.827.000 đồng; nộp trả kinh phí thừa cho tỉnh 134.000.000 đồng và thực hiện các kiến nghị về xử lý tài chính khác 5.050.151.000 đồng.

- Đối với kết luận kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019: UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn (trong năm 2020) đã lập thủ tục nộp trả về ngân sách cấp tỉnh kinh phí thừa 6.082.000.000 đồng; thực hiện giảm trừ dự toán chi của Phòng Tài nguyên và Môi trường 82.270.000 đồng và Phòng Giáo dục và Đào tạo 21.500.000 đồng.

3.4. *Về kết quả thu hồi tài sản tham nhũng*

Đã thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng đối với trường hợp nhận hối lộ của Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã Ia Kla trong xét tuyển nghĩa vụ quân sự.

4. Về công tác giải đơn khiếu nại, tố cáo

Từ năm 2010 đến nay, trên địa bàn huyện không có đơn khiếu nại, tố cáo tố cáo về tham nhũng.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam huyện và các đoàn thể trong những năm qua đã cùng với cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó có pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến với mọi tầng lớp nhân dân; đồng thời đã phát huy tốt vai trò giám sát việc thực hiện công khai, dân chủ các hoạt động của cơ quan nhà nước, kịp thời phát hiện, kiến nghị cơ quan có

thẩm quyền trong việc triển khai thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, góp phần ngăn chặn kịp thời các hành vi tham nhũng có thể xảy ra.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nhìn chung, sau 10 năm triển khai thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng (PCTN) đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng cho thấy, hầu hết cấp uỷ, chính quyền, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã nghiêm túc triển khai thực hiện. Với sự cố gắng của cả hệ thống chính trị, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Huyện ủy và Uỷ ban nhân dân huyện đã tạo những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan đã được quan tâm thực hiện thường xuyên; các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã nghiêm túc triển khai thực hiện; việc kê khai minh bạch tài sản được thực hiện đúng quy định; công tác cải cách thủ tục hành chính cơ bản đáp ứng phục vụ nhân dân; công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra được tăng cường đã phòng ngừa và ngăn chặn có hiệu quả các hành vi tham nhũng.

2. Hạn chế, yếu kém

- Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, một số địa phương, đơn vị chưa duy trì thường xuyên. Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị chưa coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cơ quan, đơn vị nên chưa tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, do đó chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức và nhân dân trong việc phát hiện những sai phạm của tổ chức, cá nhân.

- Việc kết hợp công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí với công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở còn một số hạn chế nhất định.

- Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập, một số cá nhân thực hiện chưa đảm bảo đúng trình tự thủ tục quy định; thực hiện còn thụ động, mang tính hình thức; chưa tổ chức kiểm tra, xác minh đối với kê khai thu nhập cá nhân.

- Mặc dù đã khiển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng nhưng số vụ tham nhũng phát hiện được còn ít (01 vụ). Qua công tác thanh tra chủ yếu chỉ mới phát hiện vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và xử lý thu hồi nộp ngân sách nhà nước.

3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

- Năng lực lãnh đạo, điều hành của một số tổ chức đảng, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu chưa được phát huy; chưa chủ động tự kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng. Việc đấu tranh tự phê bình, phê bình và tính tiền phong, gương mẫu của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao, chưa thật sự đi đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Việc công khai minh bạch trong hoạt động của một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự hiệu quả, còn mang nặng tính hình thức dẫn đến làm giảm khả năng giám sát của quần chúng nhân dân.

- Việc triển khai phổ biến, hướng dẫn thực hiện về minh bạch tài sản, thu nhập chưa được tập huấn cụ thể; một số cá nhân còn chưa hiểu đúng bản chất của việc kê khai tài sản, thu nhập nên việc kê khai còn mang tính chất chiếu lệ, chưa kê khai đúng nội dung quy định.

4. Một số bài học, kinh nghiệm

- Cần cọi trọng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng phải nhạy bén, kiên quyết, kiên trì; chú trọng thực hiện trước hết công tác phòng ngừa, coi việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, đây là nhiệm vụ, biện pháp quan trọng hàng đầu, quyết định hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng

- Tạo sự thống nhất trong nhận định, đánh giá tình hình tham nhũng, đánh giá kết quả công tác phòng, chống tham nhũng và các chủ trương, giải pháp về phòng, chống tham nhũng; xử lý nghiêm người đứng đầu, người có thẩm quyền không thực hiện hoặc thực hiện kém hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, nhất là trên lĩnh vực công khai minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính; lĩnh vực kinh tế - xã hội; giải quyết kịp thời, đúng quy định các đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân.

Trên đây là báo cáo Tổng kết chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng (PCTN) đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC) trên địa bàn huyện Đức Cơ, Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ báo cáo cho Thanh tra tỉnh biết và chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh Gia Lai;
- Thường trực Huyện ủy;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT-VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Mạnh Định